

Số: 01 /MTĐT-KT

Tiến Thành, ngày 28 tháng 01 năm 2026

BÁO CÁO
Tình hình quản trị công ty năm 2025

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội.

- Tên Công ty: Công ty cổ phần Môi trường và Dịch vụ Đô thị Bình Thuận.
- Địa chỉ trụ sở chính: Số 578 đường Trần Hưng Đạo, phường Tiến Thành, tỉnh Lâm Đồng.
- Điện thoại: 02523819572 Fax: 02523819572
- Vốn điều lệ: 27.532.800.000 đồng
- Mã chứng khoán: BMD
- Mô hình quản trị công ty: Công ty Cổ phần
- + Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Giám đốc.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Chưa thực hiện.

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông:

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
01	01/NQ-ĐHĐCĐ	27/06/2025	Đại hội CĐ thường niên năm 2025 thông qua các nội dung: 1. Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2024 và Kế hoạch SXKD năm 2025. 2. Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2024 và Phương hướng nhiệm vụ 2025. 3. Báo cáo hoạt động của BKS năm 2024 và Phương hướng nhiệm vụ năm 2025. 4. Tờ trình Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2024. 5. Tờ trình phân phối lợi nhuận, mức chia cổ tức và trích lập các quỹ năm 2024. 6. Tờ trình Kế hoạch phối lợi nhuận, mức chia cổ tức và trích lập các quỹ năm 2025. 7. Tờ trình tiền lương, thù lao HĐQT, BKS năm 2024 và Kế hoạch tiền lương, thù lao HĐQT, BKS năm 2025. 8. Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2025.

II. Hội đồng quản trị:

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
01	Ông Mai Hữu Việt	Chủ tịch HĐQT không điều hành	30/06/2021	
02	Bà Lê Thị Thanh Thủy	Thành viên HĐQT – Giám đốc	30/06/2021	
03	Bà Trà Thị Thành	Thành viên HĐQT – Phó giám đốc	30/06/2021	
04	Ông Lê Quang Huy	Thành viên HĐQT không điều hành	30/06/2021	

2. Các cuộc họp HĐQT:

- Trong năm 2025 Hội đồng quản trị tổ chức 05 cuộc họp vào các ngày:
 - + Cuộc họp Quý I vào ngày 31/03/2025
 - + Cuộc họp Quý II vào ngày 27/05/2025
 - + Cuộc họp ngày 24/06/2025 thông qua các nội dung đại hội đồng cổ đông và một số nội dung liên quan đến cơ cấu tổ chức, Quy chế nội bộ.
 - + Cuộc họp Quý III vào ngày 08/09/2025
 - + Cuộc họp Quý IV vào ngày 31/12/2025
- Tỷ lệ các thành viên tham dự họp

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
01	Ông Mai Hữu Việt	5/5	100%	
02	Bà Lê Thị Thanh Thủy	5/5	100%	
03	Bà Trà Thị Thành	5/5	100%	
04	Ông Lê Quang Huy	5/5	100%	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc: Giám sát Ban giám đốc, Trưởng các Phòng, Đội về thực hiện các qui định về quản trị Công ty và trong điều hành hoạt động SXKD.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có): không có

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị:

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
01	01/NQ- HĐQT	01/04/2025	Về việc tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2025	100 %

02	02/NQ- HĐQT	10/04/2025	HĐQT ủy quyền cho bà Lê Thị Thanh Thủy ký hồ sơ liên quan đến việc thực hiện vay vốn và cùng trách nhiệm về khoản bảo lãnh tại Ngân hàng TMCP Sài Gòn Công Thương Chi nhánh Bình Thuận	100 %
03	03/NQ- HĐQT	27/05/2025	Thay đổi thời gian tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025	100 %
04	04/NQ- HĐQT	10/09/2025	Thay đổi mẫu dấu Cty	100 %
05	05/NQ- HĐQT	30/09/2025	Chọn đơn vị cung cấp dịch vụ Kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025	100 %
06	01/QĐ- HĐQT	31/03/2025	Trích lập quỹ dự phòng tiền lương năm 2024	100 %
07	02/QĐ- HĐQT	14/04/2025	Thành lập BTC Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025	100 %
08	03/QĐ- HĐQT	14/04/2025	Thành lập Ban thẩm tra tư cách cổ đông Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025	100 %
09	04/QĐ- HĐQT	16/04/2025	Sáp nhập đội Môi trường I, đội Môi trường II và đội Vận chuyển thành đội Môi trường	100 %
10	05/QĐ- HĐQT	16/04/2025	Điều chỉnh, bổ sung khoản 2, Điều 4, Chương III Quy chế thang lương, bảng lương tại Quyết định số 11/QĐ-HĐQT ngày 25/11/2024 của Hội đồng quản trị	100 %
11	06/QĐ- HĐQT	28/05/2025	Điều chỉnh, bổ sung phần b, điểm 2.2, khoản 2, Điều 7, mục II và điểm 2.2, khoản 2, Điều 13, mục IV Quy chế chi tiêu nội bộ ban hành kèm theo Quyết định số 14/QĐ-HĐQT ngày 26/10/2022 của HĐQT	100 %
12	07/QĐ- HĐQT	31/07/2025	Thành lập đội Công viên Cây xanh trực thuộc Cty	100 %
13	08/QĐ- HĐQT	15/09/2025	Phê duyệt kế hoạch tiền lương, thù lao năm 2025 của Cty (ký ngày 22/9/2025)	100 %

III. Ban kiểm soát/ Ủy ban Kiểm toán:

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS)/Ủy ban Kiểm toán:

Stt	Thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán	Trình độ chuyên môn
01	Bà Nguyễn Thị Giác	Trưởng ban kiểm soát	30/06/2021	Đại học Tài chính kế toán
02	Bà Bùi Thị Kim Phượng	Thành viên BKS	30/06/2021	Đại học Kinh tế luật
03	Ông Lê Hồ Bảo Sơn	Thành viên BKS	08/11/2024	Cử nhân Kế toán

2. Cuộc họp của BKS/ Ủy ban Kiểm toán:

Stt	Thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
01	Bà Nguyễn Thị Giác	04/04	100%	100%	
02	Bà Bùi Thị Kim Phụng	04/04	100%	100%	
03	Ông Lê Hồ Bảo Sơn	04/04	100%	100%	

3. Hoạt động giám sát của BKS/ Ủy ban Kiểm toán đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:

Thành viên BKS kiểm tra giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh, tình hình tài chính hàng quý, việc tuân thủ Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty, Nghị quyết ĐHCĐ, Hoạt động của HĐQT, Ban điều hành, chính sách cho người lao động và các vấn đề liên quan.

Trong năm 2025, Hội đồng quản trị đã tổ chức 05 cuộc họp, ban hành 08 Quyết định; 05 Nghị quyết. Các quyết định của HĐQT phù hợp với quy định pháp luật, đáp ứng yêu cầu công tác quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh và phù hợp với tình hình thực tế của Doanh nghiệp. Trình tự, thủ tục các cuộc họp, việc thông qua các nghị quyết, quyết định của HĐQT; việc sửa đổi, bổ sung hoàn thiện hệ thống các quy chế quản lý nội bộ phù hợp với các quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty;

- HĐQT và Ban giám đốc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao theo đúng quy định của Điều lệ và Nghị quyết đã ban hành; trong chỉ đạo HĐQT đã kịp thời đưa ra các chủ trương, định hướng cũng như cho ý kiến xử lý các vướng mắc trong quá trình điều hành để Ban giám đốc triển khai thực hiện các chỉ tiêu Nghị quyết Đại Hội đồng cổ đông, đồng thời theo dõi đôn đốc Ban giám đốc thực hiện nhiệm vụ được giao. Ban Giám đốc Công ty đã nỗ lực tổ chức triển khai thực hiện các chỉ tiêu do Nghị quyết HĐQT đề ra.

- HĐQT Công ty thường xuyên giám sát các hoạt động của Ban giám đốc, kịp thời đưa ra các định hướng và chỉ đạo nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động SXKD, công tác thu hồi công nợ được đôn đốc thường xuyên để đẩy nhanh tiến độ. Tích cực phối hợp chỉ đạo, điều hành sản xuất kinh doanh nhằm ứng phó với những biến động của thị trường; thực hiện kê khai thuế, nộp ngân sách nhà nước theo đúng quy định; đảm bảo việc làm, thu nhập ổn định cho người lao động cũng như quyền lợi của cổ đông.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS/ Ủy ban Kiểm toán đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

- Ban Kiểm soát thường xuyên nhận được sự phối hợp từ Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc và các phòng, đội trực thuộc Công ty và được cung cấp kịp thời các thông tin, báo cáo, tài liệu về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh; tình hình hoạt động tài chính của Công ty phục vụ công tác kiểm tra, giám sát.

- Tham dự đầy đủ các cuộc họp HĐQT và cuộc họp giao ban của Ban giám đốc, tham gia ý kiến đóng góp xây dựng công tác tổ chức quản lý, điều hành sản

xuất kinh doanh, kế hoạch phát triển của Công ty nhằm điều chỉnh kịp thời những rủi ro để đảm bảo cho hoạt động SXKD mang lại hiệu quả; đáp ứng quyền lợi của cổ đông.

- Phối hợp thực hiện công tác kiểm soát đảm bảo minh bạch, trung thực và đưa ra kiến nghị cảnh báo cho HĐQT và Ban Giám đốc thực hiện công tác quản lý hiệu quả, minh bạch nhằm hạn chế rủi ro, tuân thủ các quy định pháp luật và Điều lệ Công ty. Quá trình kiểm tra giám sát Ban kiểm soát có thông báo đến HĐQT, Ban Giám đốc về những tồn tại để kịp thời chỉ đạo thực hiện.

5. Hoạt động khác của BKS/ Ủy ban Kiểm toán (nếu có): Không có

IV. Ban điều hành:

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành
01	Bà Lê Thị Thanh Thủy	19/02/1970	Đại học Tài chính kế toán DN	20/05/2020
02	Bà Trà Thị Thành	05/11/1974	Đại học Kinh tế lao động	06/05/2016
03	Ông Đinh Hồng Hà	14/07/1978	Đại học quản trị kinh doanh	17/11/2018

V. Kế toán trưởng:

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm
Ông Nguyễn Thanh Phương	09/06/1988	Cử nhân Kế toán	Bổ nhiệm 26/04/2021

VI. Đào tạo về quản trị công ty:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty: Không có

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (Báo cáo 6 tháng/năm) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty

1. Danh sách về người có liên quan của công ty: Phụ lục 2 đính kèm

Ghi chú/Note: số Giấy NSH: số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức).*

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: Không có

Ghi chú/Note: số Giấy NSH: số CMND/ Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/NSH.*

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát: Không có

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): Không có

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: Không có

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác: Không có

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo 6 tháng/năm)

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ: Phụ lục 3 đính kèm.

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty: Không có

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không có

Nơi nhận:

- Như trên;
- BGĐ Cty;
- TV Hội đồng quản trị;
- Trưởng Ban kiểm soát;
- Lưu VT, KT.

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Mai Hữu Việt

Phụ lục 2. DANH SÁCH NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG VÀ DỊCH VỤ ĐÔ THỊ BÌNH THUẬN

(Đính kèm Công văn số 04 /MTĐT-KT ngày 28 tháng 01 năm 2026 của Cty CP Môi trường và DV Đô thị Bình Thuận)

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán(nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
1	Mai Hữu Việt		Chủ tịch HĐQT	Năm 2016			Chủ tịch Hội đồng quản trị
2	Lê Thị Thanh Thủy		Thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc	Năm 2016			Người nội bộ là TV Hội đồng quản trị, Giám đốc
3	Trà Thị Thành		Thành viên Hội đồng quản trị, PGĐ	Năm 2016			Người nội bộ là TV Hội đồng quản trị, PGĐ
4	Lê Quang Huy		Thành viên Hội đồng quản trị	Năm 2016			Người nội bộ là TV Hội đồng quản trị
5	Đinh Hồng Hà		Phó giám đốc	Năm 2018			Người nội bộ là Phó giám đốc Công ty
6	Nguyễn Thanh Phương		Kế toán trưởng	Năm 2020			Người nội bộ là Kế toán trưởng
7	Nguyễn Thị Giác		Trưởng Ban kiểm soát	Năm 2016			Người nội bộ là Trưởng Ban kiểm soát
8	Bùi Thị Kim Phụng		Thành viên Ban Kiểm soát	Năm 2018			Người nội bộ là Thành viên Ban Kiểm soát
9	Lê Hồ Bảo Sơn		Thành viên Ban Kiểm soát	08/11/2024			Thành viên BKS
10	Trần Võ Trung Nhân		Người phụ trách Quản trị Công ty kiêm Thư ký Công ty	Năm 2016			Người nội bộ là Người phụ trách Quản trị Công ty kiêm Thư ký Công ty
11	Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Thuận			Năm 2016			Cổ đông nhà nước nắm giữ trên 50%
12	Phan Thị Na			Năm 2021			Cổ đông cá nhân nắm giữ trên 10%



**Phụ lục 3. DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ
CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG VÀ DỊCH VỤ ĐÔ THỊ BÌNH THUẬN**

(Đính kèm Công văn số 01 /MTĐT-KT ngày 28 tháng 01 năm 2026 của Cty CP Môi trường và DV Đô thị Bình Thuận)

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7
1	Mai Hữu Việt		Chủ tịch Hội đồng quản trị	524.786	19,06%	Đại diện sở hữu của UBND tỉnh Bình Thuận: 522.286cp (18,97%VĐL); Cá nhân sở hữu: 2500 cp (0,09%VĐL)
1.1	Mai Hữu Chí (đã mất)	-	-	-	-	Bố đẻ
1.2	Võ Thị Quế (đã mất)	-	-	-	-	Mẹ đẻ
1.3	Mai Hữu Luân	-	-	-	-	Con ruột
1.4	Mai Thanh Nga	-	-	-	-	Em ruột
1.5	Phạm Phi Đăng	-	-	-	-	Em rể
1.6	UBND tỉnh Bình Thuận	-	-	1.458.400	52,97%	Cổ đông nhà nước
2	Lê Thị Thanh Thủy		Giám đốc	501.057	18,2%	Đại diện sở hữu của UBND tỉnh Bình Thuận: 468.057cp (17,0%VĐL); Cá nhân sở hữu: 33.000 cp (1,2%VĐL)
2.1	Lê Văn Ngàn	-	-	-	-	Bố đẻ
2.2	Phạm Thị Ngọc	-	-	-	-	Mẹ đẻ
2.3	Phan Văn Hồng (Đã chết)	-	-	-	-	Bố chồng
2.4	Trần Thị Ba (Đã chết)	-	-	-	-	Mẹ chồng
2.5	Phan Văn Lại	-	-	-	-	Chồng
2.6	Phan Thị Tuyết Lê	-	-	-	-	Con ruột
2.7	Phan Văn Hoàng			-	-	Con ruột
2.8	Lê Thị Thanh Thu	-	-	-	-	Chị ruột
2.9	Lê Thị Thanh Nhị	-	-	-	-	Em ruột
2.10	Lê Thị Thanh Hà					Em ruột
2.11	Lê Thanh Bình					Em ruột
2.12	Lê Văn An					Em ruột

2.13	Nguyễn Văn Hòa	-	-	-	-	Anh rể
2.14	Mai Minh	-	-	-	-	Em rể
2.15	Lê Hồng Sơn			-	-	Em rể
2.16	Nguyễn Lê Hoàng Uyên			-	-	Em dâu
2.17	Trần Thúy An			-	-	Em dâu
2.18	UBND tỉnh Bình Thuận	-	-	1.458.400	52,97%	Cổ đông nhà nước
3	Trà Thị Thành	058C616834	Thành viên Hội đồng quản trị, PGĐ	540.757	19,64%	Đại diện sở hữu của UBND tỉnh Bình Thuận: 468.057 (17%VĐL); Cá nhân sở hữu: 72.700 CP (2,64%VĐL)
3.1	Mai Thị Tới					Mẹ ruột
3.2	Hoàng Thị Liên					Mẹ chồng
3.3	Nguyễn Minh					Chồng
3.4	Nguyễn Trà Hạnh Nguyên					Con đẻ
3.5	Nguyễn Trà Phúc Nguyên					Con đẻ
3.6	Trà Năm					Anh ruột
3.7	Trà Mới					Anh ruột
3.8	Trà Rợ					Anh ruột
3.9	Trà Minh					Anh ruột
3.10	Hồ Thị Lệ Hải					Chị dâu
3.11	Trần Thị Kim Phượng					Chị dâu
3.12	Thiều Thị Thu Hương					Chị dâu
3.13	Trần Thị Thanh Nga					Chị dâu
3.14	Trà Thị Nga					Em ruột
3.15	Phan Thanh Hãnh					Em rể
3.16	UBND tỉnh Bình Thuận	-	-	1.458.400	52,97%	Cổ đông nhà nước
4	Nguyễn Thanh Phương		Kế toán trưởng	400	0,014%	Cá nhân sở hữu: 400 cp
4.1	Nguyễn Văn Phúc					Bố đẻ
4.2	Chế Thị Đào					Mẹ đẻ
4.3	Bùi Văn Bảy (Đã mất)					Bố vợ
4.4	Huỳnh Thị Hoa (Đã mất)					Mẹ vợ

4.5	Bùi Thị Kiều Oanh					Vợ
4.6	Nguyễn Ngọc Phương Nhi					Con ruột
4.7	Nguyễn Thanh Nam					Em ruột
4.8	Nguyễn Thị Kim Anh					Em dâu
5	Lê Quang Huy		Thành viên HĐQT	434.271	15,57	Cá nhân sở hữu: 434.271 cp
5.1	Lê Nhật Hoàng Yến					Con ruột
5.2	Lê Nhật Thành					Con ruột
5.3	Công ty TNHH Nhật Hoàng					Mr.Huy sở hữu 99% cổ phần
6	Đinh Hồng Hà	058C857893	Phó giám đốc	0	0	
6.1	Đinh Hồng Vận					Bố đẻ
6.2	Đinh Hồng Sơn					Em trai
6.3	Lê Vũ Thanh Nhân					Em dâu
7	Nguyễn Thị Giác		Trưởng Ban kiểm soát	4.400	0,16%	Đại diện sở hữu của UBND tỉnh Bình Thuận: 0 (0%VĐL); Cá nhân sở hữu: 4.400 CP
7.1	Nguyễn Vy					Bố đẻ
7.2	Nguyễn Thị Hoa					Mẹ đẻ
7.3	Lê Văn Mão					Bố chồng
7.4	Nguyễn Thị Nôi					Mẹ chồng
7.5	Lê Nguyễn Tuấn Hào					Chồng
7.6	Lê Nguyễn Tuấn Hùng					Con ruột
7.7	Lê Nguyễn Tuấn Anh					Con ruột
7.8	Nguyễn Văn Ty					Em ruột
7.9	Nguyễn Thị Thu Nhi					Em ruột
7.10	Nguyễn Thị Bích Ly					Em ruột
7.11	Trương Nữ Thùy Dương					Em dâu
7.12	Nguyễn Hùng Minh					Em rể
7.13	Lê Ngọc Dũng					Em rể
8	Bùi Thị Kim Phượng		Thành viên Ban Kiểm soát	6.100	0, 22%	Đại diện sở hữu của UBND tỉnh Bình Thuận: 0 (0%VĐL); Cá nhân sở hữu: 6.100 cp

8.1	Bùi Kim Sơn					Bố đẻ
8.2	Nguyễn Thị Thóc (Đã mất)					Mẹ đẻ
8.3	Nguyễn Minh Quang					Bố chồng
8.4	Vũ Thị Phương Liên					Mẹ chồng
8.5	Nguyễn Lam Khánh			4.000	0,145%	Chồng
8.6	NguyễnLam Hạnh					Con ruột
8.7	NguyễnLam Hiếu					Con ruột
8.8	Bùi Kim Lâm					Anh ruột
8.9	Bùi Kim Lộc			1.400	0,05%	Anh ruột
8.10	Bùi Thị Kim Loan			2.200	0,079%	Chị ruột
8.11	Bùi Thị Kim Lập					Em ruột
8.12	Lê Thị Thanh Hiền					Chị dâu
8.13	Lê Vũ Uyên Linh					Chị dâu
8.14	Bùi Minh Định					Anh rể
8.15	Nguyễn Lam Phiên					Chị chồng
9	Lê Hồ Bảo Sơn		Kiểm soát viên	0	0	
9.1	Lê Văn Ba					Bố đẻ
9.2	Hồ Thị Xuân					Mẹ đẻ
9.3	Huỳnh Thanh Hà					Vợ
9.4	Lê Huỳnh Bảo Ngân					Con ruột
10	Trần Võ Trung Nhân		Người phụ trách quản trị Công ty kiêm Thư ký Công ty	14.500	0,527%	Cá nhân sở hữu: 14.500 cp
10.1	Trần Ngọc Bạch					Bố đẻ
10.2	Võ Thị Bích Vân					Mẹ đẻ
10.3	Nguyễn Thế Đô					Bố vợ
10.4	Lâm Thị Tuyết					Mẹ vợ
10.5	Nguyễn Thị Lâm Phượng					Vợ
10.6	Trần Lâm Gia Huy					Con ruột
10.7	Trần Lâm Khánh Huy					Con ruột

10.8	Trần Võ Nhất Bảo					Anh ruột
10.9	Trần Hữu Tài					Em ruột
11	Phan Thị Na			368.058	13,37%	Cá nhân sở hữu trên 10%
11.1	Lê Nhật Hoàng Tân					Con ruột